

Lưu ý: Bộ câu hỏi này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể được mở rộng thêm tùy thuộc vào đối tượng học viên và mục tiêu đào tạo.

Chương 1: Tổng quan Thương mại điện tử (TMDT)

1. **Khái niệm "Thương mại điện tử" (TMDT) xuất hiện phổ biến từ khi nào?**
 - A. Năm 1970
 - B. Năm 1980
 - **C. Năm 1990**
 - D. Năm 2000
2. **TMDT là hoạt động kinh doanh dựa trên nền tảng nào?**
 - A. Truyền hình cáp
 - **B. Internet và các công nghệ thông tin**
 - C. Máy fax và điện thoại
 - D. Giao dịch qua thư tay
3. **Mô hình B2B trong TMDT là gì?**
 - **A. Giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp**
 - B. Giao dịch giữa doanh nghiệp và khách hàng
 - C. Giao dịch giữa khách hàng với khách hàng
 - D. Giao dịch giữa chính phủ và doanh nghiệp
4. **Loại hình giao dịch B2C là gì?**
 - **A. Doanh nghiệp bán hàng cho khách hàng**
 - B. Doanh nghiệp giao dịch với doanh nghiệp
 - C. Khách hàng giao dịch với khách hàng
 - D. Chính phủ giao dịch với doanh nghiệp
5. **Đặc điểm nào sau đây KHÔNG phải là lợi ích của TMDT?**
 - A. Tiết kiệm chi phí giao dịch
 - B. Mở rộng thị trường quốc tế
 - **C. Hạn chế khả năng kết nối người dùng**
 - D. Tăng hiệu quả quản lý doanh nghiệp
6. **Đối tượng chính tham gia vào TMDT gồm những ai?**

- A. Nhà cung cấp dịch vụ và ngân hàng
- **B. Doanh nghiệp, khách hàng, và chính phủ**
- C. Người tiêu dùng và hệ thống truyền thông
- D. Nhà vận chuyển và nhà máy sản xuất

7. **TMDT đã thay đổi cách thức kinh doanh như thế nào?**

- A. Tăng thời gian giao dịch
- **B. Giảm chi phí và tăng tốc độ giao dịch**
- C. Chỉ áp dụng cho các công ty lớn
- D. Giới hạn thị trường trong nước

8. **Mô hình nào mô tả giao dịch giữa khách hàng với khách hàng?**

- A. B2B
- B. B2C
- **C. C2C**
- D. B2G

9. **Điều kiện cần thiết để phát triển TMDT là gì?**

- **A. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phát triển**
- B. Giảm nhu cầu mua bán hàng hóa
- C. Phụ thuộc vào giao dịch truyền thống
- D. Tăng chi phí vận chuyển

10. **Yếu tố nào quan trọng nhất trong TMDT để thu hút khách hàng?**

- A. Hệ thống thanh toán phức tạp
- **B. Bảo mật và độ tin cậy của giao dịch**
- C. Giới hạn thời gian hoạt động
- D. Sử dụng phương thức giao dịch thủ công

11. **Website nào dưới đây đại diện cho mô hình C2C?**

- **A. eBay.com**
- B. Amazon.com
- C. Alibaba.com
- D. Gov.vn

12. Mô hình giao dịch nào giữa doanh nghiệp và chính phủ?

- A. B2B
- B. B2C
- C. C2C
- **D. B2G**

13. Một trong những rủi ro lớn nhất của TMDT là gì?

- **A. Rủi ro bảo mật thông tin và thanh toán**
- B. Giao dịch nhanh chóng
- C. Dễ dàng tiếp cận khách hàng quốc tế
- D. Giảm chi phí vận hành

14. Yếu tố nào thúc đẩy sự phát triển của TMDT?

- **A. Công nghệ thông tin và internet phát triển**
- B. Chi phí vận hành cao
- C. Khả năng giao dịch truyền thống
- D. Sự hạn chế của thị trường

15. Loại hình thanh toán nào phổ biến nhất trong TMDT?

- A. Séc giấy
- **B. Thanh toán qua thẻ tín dụng và ví điện tử**
- C. Thanh toán bằng tem phiếu
- D. Thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt

16. Chính phủ điện tử thuộc mô hình nào trong TMDT?

- **A. G2C**
- B. B2C
- C. B2B
- D. C2C

17. Một doanh nghiệp nhỏ có thể hưởng lợi gì từ TMDT?

- **A. Tiếp cận thị trường toàn cầu với chi phí thấp**
- B. Tăng chi phí quản lý và vận hành
- C. Giới hạn khách hàng trong nước

- D. Giảm khả năng cạnh tranh

18. **Vai trò của công nghệ thông tin trong TMDT là gì?**

- A. Giới hạn giao dịch
- **B. Kết nối và tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch**
- C. Tăng chi phí vận hành
- D. Loại bỏ hoàn toàn giao dịch truyền thống

19. **Yếu tố nào giúp tăng trải nghiệm người dùng trong TMDT?**

- **A. Thiết kế website thân thiện và dễ sử dụng**
- B. Tăng số lượng quảng cáo trên trang web
- C. Giảm thông tin sản phẩm
- D. Giới hạn phương thức thanh toán

20. **Đặc trưng cơ bản của TMDT là gì?**

- A. Giao dịch bắt buộc qua bưu điện
- **B. Giao dịch không giới hạn thời gian và không gian**
- C. Phải gặp mặt trực tiếp khi mua bán
- D. Chỉ thực hiện được trong nước